

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 52: Tam Tạng: Kinh, Luật, Luận

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 004)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Tam Tạng: Kinh, Luật, Luận】

Đây chính là tổng hợp tất cả các pháp mà Đức Thế Tôn đã thuyết giảng trong suốt 49 năm, được chia thành ba loại lớn này.

Trung Quốc sau này biên soạn sách, ví dụ như bộ “Tứ Khố Toàn Thư”, ý tưởng này cũng bắt nguồn từ phương pháp phân loại của Phật kinh. Cửa Phật có Tam Tạng, chia làm ba loại, cho nên năm xưa Vua Càn Long biên soạn điển tịch Trung Quốc cũng chia thành bốn loại gọi là “Tứ Khố”. Khố và Tạng nghĩa giống nhau, đều mang ý nghĩa là kho tàng lưu trữ.

Tam Tạng thực ra rất khó phân chia rạch ròi. Tam Tạng là Kinh, Luật, Luận; nội dung chính là Giới, Định, Tuệ. Luật Tạng giảng về giới luật, Giới học; Kinh Tạng giảng về Định học; Luận Tạng giảng về Tuệ học. Đó chính là Tam vô lậu học Giới - Định - Tuệ.

Tuy nhiên, mỗi lần Thế Tôn thuyết pháp, bất luận là giảng kinh điển Đại thừa hay Tiểu thừa, thì trong mỗi một bộ kinh hầu như đều đầy đủ cả ba học Giới - Định - Tuệ. Vậy thì phân chia thế nào? Người sau biên tập phân loại dựa trên phần nội dung nào chiếm đa số. Ví dụ, bộ kinh này giảng về Định nhiều, giảng về Tuệ và Giới ít hơn một chút, dung lượng ít hơn, thì quy bộ có dung lượng nhiều về Định này vào Kinh Tạng. Nếu phần nghiên cứu thảo luận nhiều, giảng về Định ít hơn, thì quy vào Luận Tạng. Dùng phương pháp “tòng đa” (theo số nhiều) để phân loại, đây là điều chúng ta cần phải biết. Bởi vì mỗi khi chúng ta mở một bộ kinh ra, hầu như trong đó đều có đầy đủ Giới - Định - Tuệ.

Tam Tạng là tiêu chuẩn tu hành của chúng ta, đây là nói đối với người sơ học. Khi công phu tu trì đã viên mãn thì Tam Tạng lại là tiêu chuẩn để ấn chứng. Công phu của chúng ta rốt cuộc có thành tựu hay không? Rốt cuộc

chúng ta đã chứng được quả vị nào? Điều có thể dùng Tam Tạng để chứng minh cho quý vị. Cho nên, Tam Tạng là tiêu chuẩn của sự tu học, là tiêu chuẩn để ấn chứng và chứng minh.

“Kinh, Luận là tu sửa tri kiến”.

Nghĩa là kiến giải, tư tưởng của chúng ta có sai lầm hay không? Cách nhìn, cách nghĩ của chúng ta đối với vũ trụ nhân sinh cần phải dùng Kinh và Luận làm tiêu chuẩn. Những gì nói trong Kinh Luận là Phật tri Phật kiến. Phật là giác ngộ, là sự giác ngộ rốt ráo viên mãn triệt để. Đó là tri kiến của bậc giác ngộ, cách nhìn và cách nghĩ của bậc giác ngộ, quyết định không có sai lầm.

Suy nghĩ, cách nhìn của chúng ta hãy đem đối chiếu với kinh điển. Nếu giống như trong kinh đã nói thì rất tốt, suy nghĩ và cách nhìn của chúng ta đều chính xác. Giả sử không giống nhau, thì nhất định phải biết rằng bản thân mình đã sai rồi, phải đem chỗ sai lầm đó dựa theo Kinh Luận mà sửa đổi lại, đây gọi là tu sửa, gọi là tu hành, là tu sửa tri kiến.

Trong việc hành trì – “hành trì” là khởi tâm động niệm, lời nói hành động – rốt cuộc là chánh hay tà, là thiện hay ác? Giới luật chính là tiêu chuẩn. Giới luật là hành trì của Phật và Đại Bồ Tát. Chúng ta nhất định phải đem đối chiếu với giới luật, nếu trái ngược với giới luật thì nhất định phải dựa theo tiêu chuẩn của giới luật mà sửa đổi lại.

Luật là Phật hạnh, khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác của chư Phật Bồ Tát chính là giới luật. Chúng ta muốn học Phật thì học như thế nào? Phải nỗ lực dùng tiêu chuẩn của Phật để sửa đổi tư tưởng, kiến giải, lời nói việc làm của chính mình, đây gọi là học Phật. Nhất định phải lấy Phật làm tiêu chuẩn, không được lấy người làm tiêu chuẩn.

Điều này Đại sư Thiện Đạo đã giảng rất hay. Trước đây khi giảng Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật, tôi vẫn còn nhớ trong chương “Thượng Phẩm Thượng Sanh”, các bạn xem lời Đại sư Thiện Đạo đã nói: Đừng nói là những bậc đại đức nổi tiếng thế gian đến giảng cho bạn, dạy bảo bạn, nếu lời họ giảng không tương ưng với kinh điển thì chúng ta không thể nghe theo. Cho dù A La Hán đến giảng - A La Hán đã chứng quả, là Thánh nhân - nếu giảng không tương ưng với kinh thì cũng không thể nghe. Thậm chí đến Bồ Tát, hay Đẳng Giác Bồ Tát cũng vậy, nhất định lời các Ngài giảng phải tương ưng với kinh

điển thì chúng ta mới nghe theo; nếu không tương ưng, chúng ta đều không thể nghe.

Cuối cùng Đại sư nói, vậy nếu chư Phật đến thì sao? “Phật Phật đạo đồng”, quý vị phải ghi nhớ điểm này, chư Phật đến thuyết pháp quyết định không có hai lời. Nếu nói lời khác biệt, thì đó nhất định là Phật giả, không phải Phật thật, đó là yêu ma quỷ quái mạo danh Phật để lừa gạt quý vị. Nếu là Phật thật, nhất định lời giảng sẽ giống nhau.

Tất cả chư Phật không có lời nói khác biệt (vô hữu dị ngữ), “dị” là hai dạng, là khác nhau. Kinh Kim Cang nói: 【Bất cuồng ngữ giả, bất dị ngữ giả】 (Người không nói lời dối gạt, người không nói lời khác biệt), quyết định là giống nhau.

Vì vậy, chúng ta muốn phân biệt đâu là Phật thật, đâu là Phật giả thì rất dễ dàng, không khó. Đem đối chiếu với kinh điển, nếu nghĩa thú người đó giảng hoàn toàn giống như trong kinh, đó là Phật thật; nếu giảng không giống, đó là Phật giả, không phải Phật thật.

Nhưng chỗ này cần phải chú ý, Ma rất lợi hại, Ma cũng rất có bản lĩnh. Hẳn có thể nói chín mươi chín câu giống với kinh Phật, chỉ có một câu là không giống, điều này mới thật đáng sợ. Nhưng phải biết rằng, chỉ một câu không giống đó sẽ đoạn mất pháp thân huệ mạng của quý vị. Chúng ta không thể không cẩn thận, không thể không thận trọng. Phải hoàn toàn giống nhau, không có một câu nào khác biệt, đó mới là Phật thật.

Đặc biệt là trong thời đại này, Kinh Lăng Nghiêm nói: 【Tà sư thuyết pháp, như hằng hà sa】 (Tà sư thuyết pháp nhiều như cát sông Hằng). Bậc thiện tri thức chân chính không dễ gì gặp được. Duy nhất có thể nương tựa được chính là kinh điển, là những trước tác của chư Tổ sư Đại đức xưa kia đã được thu thập vào trong Đại Tạng Kinh, đây là những tài liệu quyết định đáng tin cậy.

Tuy nhiên, Đại Tạng Kinh này phải là Đại Tạng Kinh của người xưa, do người thời xưa biên soạn. Đại Tạng Kinh tân biên (mới biên soạn) hiện nay không đáng tin cậy. Đại Tạng Kinh tân biên thu thập cả những tác phẩm của

người hiện đại vào. Tác phẩm của người hiện đại thì ai đứng ra chứng minh cho họ?

Không giống như ngày xưa, ngày xưa muốn được thu nhập vào Đại Tạng, tác phẩm đó phải được các bậc cao tăng đại đức thời bấy giờ xem qua, đều đồng ý, không có ý kiến phản đối, lúc đó mới trình lên Hoàng đế, Hoàng đế phê chuẩn cho nhập Tạng, cho nên nó có một tiêu chuẩn ở đó. Bây giờ thì không có tiêu chuẩn. Vị pháp sư này tình cảm với tôi khá tốt, ông ấy viết gì tôi cũng mau chóng đưa vào Tạng; vị pháp sư kia tôi không thích, tôi ghét ông ta, thì dù đồ của ông ta có tốt đến đâu, tôi cũng không cho vào trong Đại Tạng Kinh.

Cho nên đọc Đại Tạng Kinh phải dùng bản của người xưa, do thời xưa biên soạn. Bộ Đại Tạng Kinh cuối cùng của Trung Quốc là “Long Tạng”, được biên soạn vào thời vua Càn Long, đây là bản tiêu chuẩn. Những gì có trong bộ Tạng này có thể nói đại để sẽ không sai, đều đã trải qua sự thẩm tra nghiêm ngặt, không phải tùy tiện mà có thể đưa vào.

Bảng biểu giải thích này tuy rất đơn giản nhưng cũng rất rõ ràng: **“Tu sửa tri kiến là học vấn, tu sửa hành trì là phẩm đức.”** Cho nên học Phật, tiêu chuẩn chính là phải có phẩm đức và học vấn tốt đẹp.